

Số: 254 /KH-UBND

Long Biên, ngày 19 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần quận Long Biên giai đoạn 2023 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 14/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025;

Theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 2629/KH-SYT ngày 12/12/2022 của Sở Y tế về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần ngành Y tế Hà Nội giai đoạn 2021-2025,

UBND quận Long Biên xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2023-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây bệnh, đẩy mạnh các biện pháp dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị để hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm do các bệnh không lây nhiễm và các rối loạn sức khỏe tâm thần nhằm góp phần bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn Quận.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu 1:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, tăng cường phối hợp liên ngành, hoàn thiện các chính sách về phòng, chống các bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

- 14/14 phường có kế hoạch phòng chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần và bố trí kinh phí thực hiện.

2.2. Mục tiêu 2:

- Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính gây mắc các bệnh không lây nhiễm (BKLN) và rối loạn sức khỏe tâm thần (RLSKTT).

- 14/14 Trạm Y tế phường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện truyền thông phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực, phát hiện sớm BKLN và RLSKTT.

- Ít nhất 80% người từ 13 tuổi trở lên được truyền thông về phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực phù hợp.

- Ít nhất 80% người từ 40 tuổi trở lên được truyền thông, cung cấp thông tin, hướng dẫn để biết theo dõi sức khỏe, phát hiện sớm BKLN và RLSKTT.
- Giảm tỷ lệ uống rượu, bia mức nguy hại ở nam giới từ 18 tuổi trở lên còn dưới 35%; giảm tỷ lệ hiện uống rượu, bia ở người 13 đến 17 tuổi còn dưới 20%;
- Giảm tỷ lệ hút thuốc ở nam giới từ 15 tuổi trở lên còn dưới 37%;
- Giảm mức tiêu thụ muối trung bình của người từ 18 tuổi trở lên còn dưới 7 gam/người/ngày;
- Giảm tỷ lệ thiếu vận động thể lực ở người từ 18 tuổi trở lên còn dưới 22%.

2.3. Mục tiêu 3: Tăng tỷ lệ phát hiện, quản lý điều trị, chăm sóc người mắc BKLN và RLSKTT

2.3.1. Quản lý dự phòng nguy cơ cao, tiền bệnh

- Ít nhất 70% người phát hiện bị thừa cân, béo phì được thực hiện các biện pháp tư vấn kiểm soát thừa cân, béo phì phù hợp.
- Ít nhất 70% người phát hiện nguy cơ tim mạch được thực hiện các biện pháp quản lý điều trị dự phòng theo quy định.
- Ít nhất 50% người từ 18 tuổi trở lên được sàng lọc và can thiệp giảm tác hại cho người có nguy cơ sức khỏe do uống rượu, bia.

2.3.2. Sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị tăng huyết áp

- Ít nhất 50% người trưởng thành trong đó 80% người từ 40 tuổi trở lên được đo huyết áp 1 lần/năm để phát hiện sớm tăng huyết áp.
- Ít nhất 50% người mắc tăng huyết áp được phát hiện; 50% số người phát hiện bệnh được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn.

2.3.3. Sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị đái tháo đường, tiền đái tháo đường

- Ít nhất 70% người từ 40 tuổi trở lên được sàng lọc bằng phiếu đánh giá nguy cơ và/hoặc xét nghiệm đường máu 1 lần/năm để phát hiện sớm đái tháo đường.

- Ít nhất 55% người mắc đái tháo đường được phát hiện và 55% số người phát hiện bệnh được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn;

- Ít nhất 30% người tiền đái tháo đường được phát hiện và 50% số phát hiện được can thiệp dự phòng, điều trị theo hướng dẫn chuyên môn.

2.3.4. Sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị bệnh hô hấp mạn tính

- Ít nhất 60% người từ 40 tuổi trở lên được khám sàng lọc định kỳ 1 lần/năm để xác định nguy cơ bệnh hô hấp mạn tính.

- Ít nhất 50% người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được phát hiện ở giai đoạn trước khi có biến chứng và 50% số người phát hiện bệnh được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn.

- Ít nhất 50% người bệnh hen phế quản được phát hiện ở giai đoạn trước khi có biến chứng và 50% số người phát hiện bệnh được điều trị đạt kiểm soát hen trong đó 20% kiểm soát hoàn toàn.

2.3.5. Sàng lọc, phát hiện bệnh ung thư

- Ít nhất 40% người thuộc đối tượng sàng lọc được định kỳ sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung và ung thư đại trực tràng theo hướng dẫn sàng lọc từng loại ung thư.

- Ít nhất 40% số người mắc một số bệnh ung thư được phát hiện ở giai đoạn sớm (đối với những bệnh ung thư nếu được phát hiện sớm có giá trị nâng cao hiệu quả điều trị).

2.3.6. Sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị RLSKTT

- Ít nhất 40% người thuộc đối tượng sàng lọc được định kỳ sàng lọc một số RLSKTT theo hướng dẫn sàng lọc từng bệnh.

- Phát hiện được ít nhất 70% người mắc tâm thần phân liệt và động kinh, 50% người mắc trầm cảm, 30% người bị sa sút trí tuệ và một số rối loạn tâm thần khác.

- Quản lý điều trị ít nhất 80% người bệnh tâm thần phân liệt, 70% người bệnh động kinh và 50% người bệnh trầm cảm đã được phát hiện.

2.4. Mục tiêu 4: Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống để bảo đảm cung cấp dịch vụ phòng, chống BKLN và RLSKTT

- 95% Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Trạm Y tế phường triển khai khám, chẩn đoán, quản lý điều trị Tăng huyết áp, Đái tháo đường và bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản theo quy định.

- 14/14 Trạm Y tế phường thực hiện khám bệnh, chữa bệnh có ít nhất 3 nhóm thuốc điều trị bệnh tăng huyết áp, 2 nhóm thuốc điều trị bệnh đái tháo đường và có thuốc thiết yếu cho điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản theo danh mục quy định.

- 14/14 số Trạm Y tế phường thực hiện dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường và các BKLN khác theo quy định.

- 14/14 Trạm Y tế thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt, động kinh và một số rối loạn sức khỏe tâm thần khác.

- 100% cán bộ y tế thực hiện công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần các tuyến được đào tạo tập huấn về dự phòng, giám sát, phát hiện, quản lý, chẩn đoán, điều trị bệnh theo quy định.

2.5. Mục tiêu 5: Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo BKLN, RLSKTT và các yếu tố nguy cơ

- 100% đơn vị ghi nhận ung thư thuộc quản lý của Sở Y tế thực hiện thu thập và hằng năm báo cáo số liệu chuẩn hóa về mắc mới ung thư và các thông tin liên quan.

- 14/14 Trạm Y tế phường và các cơ sở y tế liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê báo cáo đầy đủ kết quả dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị và nguyên nhân tử vong do các BKLN và RLSKTT theo quy định.

- 95% cán bộ đầu mối giám sát, thống kê báo cáo được tập huấn về giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo BKLN và RLSKTT theo quy định.

II. CÁC GIẢI PHÁP VÀ NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện các chính sách

- Căn cứ Kế hoạch phòng chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần của UBND quận, UBND các phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Ban chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và dân số - KHHGD quận điều hành, chỉ đạo việc triển khai kế hoạch; Trung tâm Y tế quận là đơn vị tham mưu triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, theo dõi và báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn quận nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch.

- Tăng cường thực thi các văn bản quy định pháp luật về kiểm soát yếu tố nguy cơ và thúc đẩy các yếu tố tăng cường sức khỏe để phòng, chống BKLN và RLSKTT.

- Quán triệt, triển khai thực hiện Luật Phòng chống tác hại thuốc lá, Luật Bảo vệ môi trường, Luật an toàn thực phẩm, Chính sách quốc gia về phòng chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn, Chiến lược quốc gia phòng chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác giai đoạn 2015-2025, Chương trình Sức khỏe Việt Nam đến năm 2030, tiếp tục triển khai các nội dung nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu y tế - Dân số thành nhiệm vụ thường xuyên đối với các hoạt động phòng chống BKLN và RLSKTT trên địa bàn theo Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Lồng ghép hoạt động phòng, chống BKLN và RLSKTT với các dự án, chương trình khác đang cùng được thực hiện trên địa bàn.

- Khuyến khích sản xuất, cung cấp và tiêu thụ các thực phẩm an toàn, dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe. Tăng cường quản lý và cảnh báo những ảnh hưởng đến sức khỏe đối với các thực phẩm chế biến sẵn, nước ngọt, phụ gia thực phẩm.

- Tạo điều kiện cho người dân tiếp cận, sử dụng không gian công cộng, cơ sở luyện tập thể dục, thể thao; phát triển giao thông công cộng.

- Chủ động tích cực trong nghiên cứu, đào tạo và huy động nguồn lực để phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho công tác phòng, chống BKLN và RLSKTT.

2. Truyền thông và nâng cao sức khỏe để giảm thiểu các hành vi nguy cơ, dự phòng mắc bệnh BKLN và RLSKTT

- Xây dựng tài liệu truyền thông; tổ chức triển khai truyền thông bằng các hình thức phù hợp, trong đó chú trọng các nội dung liên quan tới phòng, chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá; tăng cường vận động thể lực cho người dân ở cộng đồng để nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh tật; thực hiện giảm muối

trong khẩu phần ăn để phòng, chống tăng huyết áp, đột quỵ và các bệnh không lây nhiễm khác; dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh không lây nhiễm giai đoạn 2018-2025 được phê duyệt tại Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sử dụng đa dạng và hiệu quả các hình thức truyền thông và nâng cao sức khỏe phòng, chống BKLN và RLSKTT.

3. Tăng cường cung cấp các dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý BKLN và RLSKTT

3.1. Cung cấp dịch vụ sàng lọc phát hiện sớm bệnh

- Triển khai cung cấp các dịch vụ khám sàng lọc, kiểm tra sức khỏe, đo các chỉ số và thực hiện các nghiệm pháp để phát hiện sớm BKLN và RLSKTT cho người dân, ưu tiên người từ 40 tuổi trở lên và người có nguy cơ cao.

- Tổ chức các hình thức sàng lọc thường xuyên khi người dân đến sử dụng dịch vụ tại các cơ sở y tế, đặc biệt tại Trạm Y tế; tổ chức các chương trình, hoạt động sàng lọc, kiểm tra sức khỏe tại cộng đồng phù hợp với yêu cầu, điều kiện của địa phương.

3.2. Theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người nguy cơ cao và tiền bệnh

- Triển khai lập hồ sơ để theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người thừa cân, béo phì, người tiền bệnh và người có nguy cơ cao mắc các bệnh BKLN và một số RLSKTT; quản lý người có nguy cơ tim mạch; tư vấn, cai nghiện thuốc lá; sàng lọc và can thiệp giảm tác hại do uống rượu, bia.

- Tổ chức các hình thức theo dõi, tư vấn, dự phòng lồng ghép trong quản lý, chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; quản lý sức khỏe người lao động tại các cơ quan, tổ chức; quản lý sức khỏe người cao tuổi và quản lý, theo dõi sức khỏe người dân tại cơ sở y tế và tại cộng đồng.

3.3. Quản lý điều trị và chăm sóc cho người mắc bệnh

- Thực hiện chẩn đoán, điều trị toàn diện, chuyên sâu các BKLN và RLSKTT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật.

- Triển khai quản lý điều trị và chăm sóc người mắc bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản; lập hồ sơ, quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt, động kinh và trầm cảm theo quy định.

- Thực hiện kê đơn dinh dưỡng, vận động thể lực, tư vấn tâm lý và thay đổi lối sống cho người mắc BKLN; chăm sóc giảm nhẹ, trị liệu tâm lý cho người bệnh ung thư tại cơ sở y tế và tại nhà; chăm sóc, phục hồi chức năng, tái thích ứng cộng đồng xã hội cho người bệnh RLSKTT tại cộng đồng theo quy định.

4. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống cung cấp dịch vụ phòng, chống BKLN và RLSKTT

4.1. Tăng cường năng lực các cơ sở y tế

- Tăng cường, củng cố năng lực, nhân lực của các đơn vị y tế để phòng, chống BKLN và RLSKTT trên địa bàn.

- Phát triển, củng cố năng lực, nhân lực các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

+ Tăng cường năng lực cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa liên quan để cung cấp dịch vụ chẩn đoán, điều trị toàn diện, chuyên sâu các BKLN và RLSKTT theo phân tuyến kỹ thuật và để hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến y tế cơ sở.

+ Củng cố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để chẩn đoán, quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm; khám, quản lý điều trị một số rối loạn sức khỏe tâm thần; tham gia khám sàng lọc, chăm sóc giảm nhẹ, phòng, chống ung thư; hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật về khám, quản lý, điều trị và chăm sóc người bệnh tại Trạm Y tế phường và tại cộng đồng theo quy định.

4.2. Hoàn thiện quy định, hướng dẫn cho công tác dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị và chăm sóc người BKLN và RLSKTT

- Triển khai các gói dịch vụ y tế cơ bản phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng và nâng cao sức khỏe do Trạm Y tế phường thực hiện, trong đó quy định danh mục chuyên môn kỹ thuật về tư vấn, sàng lọc phát hiện sớm, giám sát, quản lý các BKLN và RLSKTT.

- Đảm bảo thuốc thiết yếu, trang thiết bị, vật tư, kỹ thuật cho các hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý BKLN và RLSKTT.

- Triển khai các cơ chế chính sách về bảo hiểm y tế bảo đảm cho việc quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm tại Trạm Y tế phường.

- Hướng dẫn người dân biết phát hiện sớm các dấu hiệu bệnh; biết tự hỗ trợ, quản lý, chăm sóc khi mắc bệnh.

- Triển khai hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật để dự phòng, phát hiện sớm, quản lý điều trị và tư vấn, chăm sóc hiệu quả các bệnh không lây nhiễm trên địa bàn. Hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc sức khỏe tâm thần như: hướng dẫn dự phòng, phát hiện, khám, quản lý điều trị, tâm lý trị liệu, phục hồi chức năng cho người bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần.

4.3. Nâng cao năng lực dự phòng, phát hiện và quản lý điều trị BKLN và RLSKTT

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn về dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, quản lý, điều trị các BKLN; tư vấn, trị liệu tâm lý, chăm sóc giảm nhẹ; dinh dưỡng hợp lý, vận động thể lực cho người bệnh và cho cộng đồng; giám sát, quản lý thông tin số liệu BKLN.

- Cung cấp các tài liệu hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, tổ chức đào tạo tập huấn, đồng thời ban hành các hướng dẫn, quy định về nhiệm vụ dự phòng, phát

hiện, quản lý điều trị bệnh cho từng tuyến. Tác động tới thực hành bằng đa hình thức tiếp cận trên nguyên tắc đơn giản, tiện lợi và sinh động.

- Tập huấn, tập huấn lại về dự phòng, chẩn đoán, quản lý, điều trị BKLN và RLSKTT gắn với đào tạo liên tục:

+ Rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo chuyên sâu cho bác sỹ chuyên khoa tâm thần; đào tạo, tập huấn cho bác sỹ để khám, điều trị một số rối loạn sức khỏe tâm thần; tập huấn cho cán bộ y tế Trạm Y tế phường về khám, quản lý và cấp thuốc ngoại trú cho người bệnh tại cộng đồng, về sàng lọc và phát hiện sớm các RLSKTT; tập huấn cho người làm công tác trợ giúp xã hội và cộng tác viên công tác xã hội về chăm sóc, phục hồi chức năng cho người mắc các RLSKTT đảm bảo về số lượng, chất lượng theo quy định.

- Triển khai định kỳ, thường xuyên hoạt động giám sát, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho Trạm Y tế phường theo hình thức cầm tay chỉ việc.

- Bảo đảm trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong chẩn đoán, điều trị BKLN và RLSKTT.

- Hướng dẫn, bảo đảm các điều kiện thiết yếu cho triển khai hoạt động dự phòng, quản lý điều trị BKLN tại Trạm Y tế phường, bao gồm: thực hiện đầy đủ các quy định về cấp giấy phép hoạt động và chứng chỉ hành nghề; phân công nhiệm vụ, giao chỉ tiêu chuyên môn làm cơ sở cho việc kiểm tra giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; bảo đảm danh mục chuyên môn kỹ thuật, thuốc, trang thiết bị, xét nghiệm, vật tư và các quy định về tài chính, bảo hiểm y tế.

4.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống BKLN và RLSKTT

- Kết nối liên tục, chia sẻ thông tin giữa các tuyến để bảo đảm theo dõi sức khỏe, tình trạng bệnh tật của người dân một cách liên tục. Bảo đảm bảo mật các thông tin về sức khỏe của người dân.

- Tích hợp các nội dung vào hệ thống quản lý thông tin để phục vụ cho phát hiện bệnh sớm, quản lý bệnh và thống kê báo cáo, quản lý thông tin, số liệu.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, tập huấn và khám chữa bệnh.

- Ứng dụng các trang thông tin điện tử về sức khỏe và các phần mềm để chia sẻ thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn người bệnh, người dân thực hiện phòng, chống bệnh tật, nâng cao sức khỏe và để giúp người dân tự đánh giá nguy cơ mắc bệnh, thay đổi hành vi lối sống, giúp người bệnh và người chăm sóc tự quản lý bệnh tại gia đình.

5. Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin BKLN, RLSKTT và yếu tố nguy cơ gây bệnh

Xây dựng hệ thống giám sát lồng ghép trong hệ thống thông tin y tế quốc gia để thu thập, theo dõi, dự báo, giám sát yếu tố nguy cơ, số mắc bệnh và tử

vong, đáp ứng của hệ thống y tế, hiệu quả các biện pháp phòng, chống BKLN và RLSKTT.

5.1. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống giám sát, quản lý thông tin

- Triển khai áp dụng bộ chỉ số quốc gia về giám sát bệnh không lây nhiễm; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thông tin, thống kê báo cáo về BKLN và RLSKTT trên địa bàn.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về giám sát BKLN và RLSKTT cho cán bộ y tế các tuyến.

- Triển khai quản lý các thông tin, số liệu và phổ biến, cung cấp theo quy định.

5.2. Triển khai các hoạt động giám sát

- Tổ chức giám sát yếu tố nguy cơ: định kỳ tổ chức điều tra, khảo sát để thu thập, theo dõi, đánh giá thực trạng và chiều hướng các yếu tố nguy cơ phổ biến của bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

+ Phối hợp với Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội tổ chức điều tra yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm (STEPS); điều tra hành vi sức khỏe học sinh (GSHS) để phục vụ cho theo dõi, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện chỉ tiêu, mục tiêu của Chiến lược quốc gia, Chương trình sức khỏe Việt Nam và các chương trình, kế hoạch liên quan.

+ Tổ chức điều tra thu thập, thống kê thích hợp để thu thập bổ sung các chỉ tiêu cho nhóm đặc thù như trẻ em, thanh thiếu niên và người cao tuổi hoặc bổ sung những chỉ tiêu không có trong điều tra quốc gia yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm và điều tra hành vi sức khỏe học sinh.

- Giám sát tử vong: Thu thập và phân tích số liệu về nguyên nhân tử vong phục vụ cho báo cáo Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) của Việt Nam về giảm tử vong do bệnh không lây nhiễm và báo cáo nguyên nhân tử vong do rối loạn sức khỏe tâm thần.

+ Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công cụ, quy trình xác định nguyên nhân tử vong, đăng ký, thống kê tử vong đối với các trường hợp tử vong tại cơ sở y tế và ngoài cơ sở y tế.

+ Triển khai thu thập, thống kê nguyên nhân tử vong do bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên cơ sở thu thập thông tin từ hệ thống thống kê báo cáo tử vong của Trạm Y tế phường. Tăng cường năng lực, hoàn thiện công cụ, quy trình, nâng cao chất lượng thống kê, ghi chép, chẩn đoán nguyên nhân tử vong của Trạm Y tế phường để phục vụ cho giám sát tử vong.

- Giám sát mắc bệnh: Triển khai ghi nhận ung thư để định kỳ cập nhật, tiếp nhận và công bố các số liệu chuẩn hóa về ung thư trên địa bàn.

+ Phối hợp với Bệnh viện ung bướu Hà Nội tập huấn đào tạo, hướng dẫn nâng cao năng lực cho cán bộ tuyến phường về ghi nhận ung thư.

+ Thực hiện thu thập và định kỳ báo cáo số liệu về mắc mới ung thư và các chỉ số liên quan trên địa bàn.

- Giám sát đáp ứng của hệ thống y tế: định kỳ, thường xuyên thu thập, báo cáo các thông tin, số liệu về kết quả hoạt động và đáp ứng của hệ thống y tế trong phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

+ Thực hiện quy trình nâng cao chất lượng thống kê báo cáo định kỳ về BKLN và RLSKTT cho mạng lưới y tế từ tuyến Quận đến tuyến phường theo chế độ báo cáo thống kê của Bộ Y tế; áp dụng công nghệ thông tin trong thống kê, báo cáo; định kỳ tổng hợp số liệu thống kê báo cáo về kết quả dự phòng, sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị BKLN và RLSKTT từ tất cả các Trạm Y tế phường và các cơ sở y tế liên quan.

+ Phối hợp với Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội tổ chức khảo sát đánh giá năng lực đáp ứng của hệ thống y tế đối với bệnh không lây nhiễm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Là đơn vị thường trực phối hợp các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND 14 phường trên địa bàn triển khai các hoạt động phòng chống BKLN và RLSKTT trên địa bàn Quận;

- Căn cứ vào chỉ đạo của Sở Y tế, hàng năm xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch giai đoạn 2023-2025;

- Hướng các đơn vị liên quan và UBND 14 phường phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của kế hoạch;

- Phối hợp với Phòng Y tế Quận cung cấp thông tin về các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện các hoạt động cho các phòng, ban, ngành UBND các phường để thực hiện công tác thông tin, truyền thông đạt hiệu quả;

- Chỉ đạo các Trạm Y tế phường phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống BKLN và RLSKTT trên địa bàn tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện;

- Phân công cán bộ kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện kế hoạch phòng, chống BKLN và RLSKTT trên địa bàn; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND Quận, Sở Y tế về tình hình triển khai và kết quả thực hiện.

2. Phòng Y tế

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống BKLN và RLSKTT tới các nhóm đối tượng;

- Triển khai kế hoạch tới các cơ sở y tế ngoài công lập để phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền giáo dục sức khỏe; quản lý, điều trị cho bệnh nhân;

- Phối hợp với Trung tâm Y tế Quận và các đơn vị liên quan thực hiện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện và các kiến nghị, đề xuất (nếu có) của các cơ quan, đơn vị gửi UBND Quận theo quy định.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe tâm thần thuộc Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1929/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn.

Tổ chức triển khai các hoạt động nâng cao sức khỏe, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị, phục hồi chức năng cho người học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cho người lao động mắc bệnh không lây nhiễm thuộc lĩnh vực quản lý.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Y tế, Trung Tâm Y tế tham mưu UBND quận bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định.

5. Phòng Văn hóa & Thông tin

- Thực hiện các biện pháp quản lý, kiểm soát quảng cáo thuốc lá, rượu, bia và các sản phẩm khác có yếu tố nguy cơ với sức khỏe khác thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế, phòng Y tế hướng dẫn các phường tổ chức các hoạt động thông tin, truyền thông về phòng, chống BKLN và RLSKTT và các yếu tố nguy cơ gây bệnh trên đài truyền thanh phường.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục phù hợp cho trẻ em, học sinh về phòng, chống yếu tố nguy cơ, dự phòng BKLN và RLSKTT; thực hiện các quy định về kiểm soát, quản lý việc quảng cáo, kinh doanh, cung cấp các thực phẩm, đồ uống không có lợi cho sức khỏe trong các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức lồng ghép hoạt động sàng lọc phát hiện sớm, tư vấn, dự phòng BKLN và RLSKTT phù hợp với lứa tuổi trong quản lý, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, học sinh tại cơ sở giáo dục.

- Chủ trì triển khai hiệu quả Đề án Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh không lây nhiễm giai đoạn 2018-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn.

7. Bảo hiểm xã hội Quận

- Phối hợp với Trung tâm Y tế triển khai các cơ chế chính sách về bảo hiểm Y tế bảo đảm cho việc quản lý, điều trị BKLN và RLSKTT theo quy định.

- Thực hiện việc thanh toán bảo hiểm y tế kịp thời và đúng tiến độ.

- Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm Y tế.

8. Phòng Quản lý - Đô thị

Chủ trì, phối hợp với các Ban, ngành liên quan rà soát, bổ sung các quy định pháp luật, xây dựng và triển khai các đề án về quy hoạch đô thị bảo đảm không gian và cơ sở vật chất cho tăng cường vận động thể lực, nâng cao chất lượng sống cho cư dân đô thị; bảo đảm các tiện ích phục vụ người khuyết tật và người cao tuổi trên địa bàn quận.

9. Đội quản lý thị trường số 16, Công an quận

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra phát hiện các cơ sở sản xuất, kinh doanh, mua bán, vận chuyển thuốc lá, rượu, bia không đảm bảo tiêu chuẩn, không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống thuốc lá và rượu, bia nhập lậu, giả và không đảm bảo chất lượng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát một số các yếu tố nguy cơ của BKLN như xử lý vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc lá, rượu, bia, cấp phép sản xuất, kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu theo thẩm quyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, bia; thuốc lá.

- Phối hợp thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, xử lý đối với vi phạm về hút thuốc lá tại địa điểm đã có quy định cấm theo luật Phòng chống tác hại của thuốc lá và hoạt động kinh doanh, sản xuất rượu, bia trái phép theo luật phòng chống tác hại của rượu, bia.

10. Ủy ban nhân dân các phường

- Căn cứ Kế hoạch của UBND Quận, chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống BKLN và RLSKTT tại địa phương, đưa các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Bố trí các nguồn lực, cơ sở vật chất để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát, báo cáo tiến độ và kết quả việc thực hiện Kế hoạch.

11. Các phòng, ban, ngành liên quan

Triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể quận

Chỉ đạo, phối hợp triển khai lồng ghép hoạt động truyền thông; phát động các phong trào, xây dựng các mô hình cộng đồng nâng cao sức khỏe để phòng, chống yếu tố nguy cơ, dự phòng BKLN và RLSKTT cho người dân.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và các rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2023-2025 UBND quận yêu cầu các đơn vị thành viên BCD công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu

và dân số - KHHGD quận và UBND các phường thực hiện nghiêm túc các nội dung trên đảm bảo đạt các mục tiêu đã đề ra.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các ngành, đoàn thể và UBND phường phản ánh về BCD công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và dân số - KHHGD quận (qua Trung tâm Y tế quận) để tổng hợp, báo cáo UBND quận xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Sở Y tế HN; TTKSBT HN | đề
- TTQU-HỆND-UBND quận; | báo cáo
- Thành viên BCD công tác
- CSSKBĐ&DS-KHHGD quận; | đề
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể Quận; | thực
- UBND 14 phường; | hiện
- Các cơ y tế trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, PYT, TTYT (05).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Thu Hương